

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ IA O**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CV-UBND
V/v thực hiện chính sách hỗ trợ tiền
thuê nhà cho người lao động theo
Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của
Thủ tướng Chính phủ

Ia O, ngày tháng năm 2022

Kính gửi:

- Các ban ngành, đoàn thể;
- Các thôn/làng.

Thực hiện Văn bản số 1586/UBND-KGVX ngày 20/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 1440/SLĐTBXH-CSLĐ ngày 03/8/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện công văn số: 1616/UBND-PLĐTBXH ngày 08 tháng 08 năm 2022 của UBND huyện về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Để tiếp tục triển khai hiệu quả việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu:

Các ban ngành đoàn thể, các thôn/làng

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thủ tục để người dân, doanh nghiệp nắm bắt các chính sách theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản số 679/SLĐTBXH-CSLĐ ngày 23/4/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai

Cụ thể như sau:

I. Chính sách hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp.

1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ:

Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp tại khu công nghiệp, khu kinh tế được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1.1. Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 02 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

1.2. Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và bắt đầu thực hiện trước ngày 01 tháng 4 năm 2022.

1.3. Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề

trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc thì phải có tên trong danh sách trả lương của doanh nghiệp của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2. Mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

3. Hồ sơ đề nghị:

Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg. Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì hồ sơ đề nghị cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm doanh nghiệp lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

4. Trình tự, thủ tục:

4.1. Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục I văn bản này để gửi doanh nghiệp tổng hợp.

4.2. Trên cơ sở đề nghị của người lao động, doanh nghiệp tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, doanh nghiệp tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 mục I văn bản này trong vòng 02 ngày làm việc.

4.3. Doanh nghiệp gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Doanh nghiệp chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động quy định tại điểm 1.2, 1.3 khoản 1 mục I văn bản này. Doanh nghiệp lập danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo từng tháng và có thể đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận gộp 02 tháng hoặc 03 tháng. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

4.4. Doanh nghiệp gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 3 mục I văn bản này đến Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đề nghị hỗ trợ gộp 02 tháng hoặc 03 tháng. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

4.5. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 02a kèm theo văn bản này trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). 3

4.6. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.7. Trong 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. 5. Chi trả hỗ trợ: UBND cấp huyện tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. Chính sách hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động

1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ: Người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh tại khu công nghiệp, khu kinh tế được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1.1. Ở thuê, ở trọ trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022.

1.2. Có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên được giao kết và thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, trừ hợp đồng lao động giao kết tiếp nối của hợp đồng lao động đã giao kết và thực hiện trước đó.

1.3. Đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội) tại tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà. Trường hợp người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì phải có tên trong danh sách trả lương của người sử dụng lao động của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

2. Mức, thời gian hỗ trợ và phương thức chi trả: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

3. Hồ sơ đề nghị:

3.1. Danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà có xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

3.2. Trường hợp trong danh sách có người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, người lao động mới tuyển dụng và có

giao kết hợp đồng lao động nhưng chưa có tên trong danh sách tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của cơ quan bảo hiểm xã hội thì hồ sơ đề nghị hỗ trợ cần có thêm bản sao danh sách trả lương của tháng liền kề trước thời điểm người sử dụng lao động lập danh sách lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện:

4.1. Người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin theo quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục II văn bản này để gửi người sử dụng lao động tổng hợp.

4.2. Trên cơ sở đề nghị của người lao động, người sử dụng lao động tổng hợp danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg và niêm yết công khai tại nơi làm việc ít nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp có ý kiến phản ánh về đối tượng và điều kiện hỗ trợ, người sử dụng lao động tiến hành xác minh đảm bảo đúng đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 mục II văn bản này trong vòng 02 ngày làm việc.

4.3. Trước ngày 15 hằng tháng, người sử dụng lao động gửi danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg đến cơ quan bảo hiểm xã hội để xác nhận người lao động đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin của người lao động quy định tại điểm 1.2, 1.3 khoản 1 mục II văn bản này. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc của người lao động.

4.4. Người sử dụng lao động gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 3 mục II văn bản này đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đặt trụ sở chính hoặc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm sản xuất, kinh doanh. Thời gian tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022. Trường hợp người sử dụng lao động là hộ kinh doanh thì gửi kèm theo đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà của người lao động theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg.

4.5. Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, UBND cấp huyện thẩm định, tổng hợp danh sách theo Mẫu số 03a kèm theo văn bản này trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

4.6. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt.

4.7. Trong 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện chi trả hỗ trợ. Trường hợp không phê duyệt, UBND tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do. 5. Chi trả hỗ trợ: UBND cấp huyện tổ chức thực hiện việc chi trả theo quy định; tiếp tục rà soát đối tượng thụ hưởng trong quá trình thực hiện việc chi trả, đảm bảo chi trả đúng chế độ và đúng đối tượng theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác trong quá trình tổ chức thực hiện.

Người dân đủ điều kiện nộp hồ sơ về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với toàn bộ các chính sách: Hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp, hỗ trợ người lao động quay trở lại thị trường lao động. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban ngành, đoàn thể, các thôn/làng trên địa bàn xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Trường